

Số: /QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Phương án cắt giảm thời gian giải quyết một số thủ tục hành chính lĩnh vực phòng, chống tham nhũng; tiếp công dân và xử lý đơn thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Thanh tra tỉnh Khánh Hòa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia; Nghị định 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1243/QĐ-UBND ngày 12/5/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được thay thế lĩnh vực phòng, chống tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; doanh nghiệp Nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại Tờ trình số 04/TTr-TTT ngày 14/01/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Phương án cắt giảm thời gian giải quyết một số thủ tục hành chính lĩnh vực phòng, chống tham nhũng; tiếp công

dân và xử lý đơn thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Thanh tra tỉnh Khánh Hòa (*Đính kèm Phụ lục*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Giao Thanh tra tỉnh tổ chức thực thi phương án cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính và theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ngành, đơn vị có liên quan thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Doanh nghiệp Nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (báo cáo);
- Thanh tra Chính phủ (báo cáo);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm CB và Công TTĐT tỉnh;
- TTPVHCC tỉnh: LĐ, các Phòng;
- Lưu: VT, NTL.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Hà

Phụ lục
PHƯƠNG ÁN CẮT GIẢM THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG; TIẾP
CÔNG DÂN VÀ XỬ LÝ ĐƠN THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA THANH TRA TỈNH KHÁNH HÒA
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

TT	Tên TTHC	Mã TTHC	Tổng thời gian giải quyết theo quy định	Thời gian cắt giảm	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm	Tỷ lệ cắt giảm
I	Lĩnh vực Phòng, chống tham nhũng					
1	Thủ tục xác minh tài sản, thu nhập	2.002401	Không quá 115 ngày (trong đó thời hạn xác minh là 45 ngày, trường hợp phức tạp thời gian có thể kéo dài nhưng không quá 90 ngày; thời hạn ban hành kết luận là 10 ngày, trường hợp phức tạp có thể kéo dài nhưng không quá 20 ngày; thời hạn công khai kết luận là 05 ngày làm việc)	10 ngày	Không quá 100 ngày (trong đó thời hạn xác minh là 45 ngày, trường hợp phức tạp thời gian có thể kéo dài nhưng không quá 80 ngày; thời hạn ban hành kết luận là 10 ngày, trường hợp phức tạp có thể kéo dài nhưng không quá 15 ngày; thời hạn công khai kết luận là 05 ngày làm việc)	13,04%
2	Thủ tục tiếp nhận yêu cầu giải trình	2.002402	Thời hạn ra thông báo tiếp nhận hoặc từ chối giải trình là 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận yêu cầu giải trình	01 ngày	04 ngày	20%
3	Thủ tục thực hiện việc giải trình	2.002403	Thời hạn thực hiện việc giải trình không quá 15 ngày kể từ ngày ra thông báo tiếp nhận yêu cầu giải trình. Trường hợp có nội dung phức tạp thì có thể gia hạn 01 lần, thời hạn gia hạn không quá 15 ngày	02 ngày	13 ngày	13,33%

			và phải thông báo bằng văn bản đến người yêu cầu giải trình			
II	Lĩnh vực Tiếp công dân					
4	Thủ tục tiếp công dân cấp tỉnh	1.010943	Thời hạn xử lý trong ngày	06 giờ	02 giờ	75%
III	Lĩnh vực Xử lý đơn					
5	Thủ tục xử lý đơn cấp tỉnh	2.002499	Thời hạn xử lý 10 ngày	01 ngày	09 ngày	10%